

Bản án số: 75/2022/HS-PT
Ngày: 29-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

*- Tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước thành
phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hùng

Các Thẩm phán: Ông Lê Viết Phong

Ông Bùi Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên
Tòa:* Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 85/2022/HSPT ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

*Tại điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Phước
gồm có:*

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Th**, sinh năm 1978 tại P; tên gọi khác: Không; HKTT: xã S, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Con ông Nguyễn Hữu Th (chết) và bà Nguyễn Thị Nh (chết); vợ Nguyễn Thị B và có 01 người con sinh năm 2008; tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 29/5/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử phạt 05 tháng 17 ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2008/HSST

Ngày 22/01/2002 bị Tòa án quận A, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2002/HSST

Ngày 17/11/2010 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử

phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án số 256/2010/HSST

Ngày 09/01/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã D, B xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 08/2015/HSST

Ngày 05/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh K xử phạt 03 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 39/2016/HSST

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Thư ký hỗ trợ tổ chức phiên tòa:* Ông Hồ Phương Tình– Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Th không có công việc ổn định, sống lang thang và không có nơi ở cố định. Ngày 25/02/2022, thông qua Công ty giới thiệu việc làm tại Quận B, thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Ngọc Th được giới thiệu làm phụ hồ tại công trình xây dựng nhà ở thuộc xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Đến ngày 01/3/2022, sau khi công trình hoàn thành xong, Th đi bộ từ khu vực chợ xã L, huyện D đến đường Quốc lộ 13, huyện C để đón xe khách về thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi Th có uống rượu, nếu mệt sẽ mắc võng nghỉ ở vườn cao su. Đến khoảng 08 giờ ngày 02/3/2022, Th đến khu vực thuộc khu phố 8, thị trấn C, huyện C thì rẽ vào đường bê tông cổng chào khu phố 8, thị trấn C. Tại đây, Th phát hiện xe mô tô biển số 59S3-379.79 của anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm: 2000, HKTT: khu phố 8, thị trấn C, huyện C đang để trước sân nhà, chìa khóa điện cắm sẵn trên xe, không có người trông coi, cổng không khóa nên Th nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này để làm phương tiện để đi về thành phố Hồ Chí Minh. Th vào sân nhà, dắt chiếc xe mô tô biển số 59S3-379.79 ra đường bê tông hướng ra cổng chào khu phố 8, đường T, khi dắt được 15m thì bị em ruột của anh Đ là Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 2005, HKTT: khu phố 8, thị trấn C, huyện C phát hiện nên đuổi theo Th và tri hô “Bố ơi có người lấy trộm xe”. Bị phát hiện nên Th để xe mô tô lại trên đường bê tông rồi bỏ chạy ra đường t thì em H tiếp tục truy hô “Cướp...cướp”. Lúc này có anh Nguyễn Nhật T, sinh năm: 1983, địa chỉ: ấp 4, xã M, huyện C đang bỏ nước đá tại tiệm tạp hóa “Minh Đức” thuộc khu phố 8, thị trấn C thấy cháu H tri hô nên đuổi theo Th và bắt giữ được Th. Sau đó, anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1977, cha ruột của anh Đ đã báo lực lượng Công an thị trấn C để xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: xe mô tô biển số 59S3-379.79, nhãn hiệu Suzuki, loại xe Satria, màu trắng – đỏ - đen thời điểm xảy ra vụ án trị giá 25.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/8/2022 bị cáo Nguyễn Ngọc Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Th, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Th được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án và được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc Th:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài ra bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án hai lần về tội cố ý gây thương tích, một lần về tội cướp tài sản và hai lần phạm tội trộm cắp tài sản. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội

thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên sau khi đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp, không nặng so với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác so với cấp sơ thẩm. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc Th

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2022.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND huyện C (2);
- Chi cục THADS huyện C (1);
- CQĐT Công an huyện C (1)
- Cơ quan THAHS huyện C (1)
- Công an huyện C (1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước (1);
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo (3);
- Tổ HCTP, lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Hùng

